

QUYẾT ĐỊNH

V/v công bố công khai số liệu quyết toán ngân sách năm 2022
của trường THPT Lê Hồng Phong

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THPT LÊ HỒNG PHONG

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC;

Căn cứ Quyết định số 3668/QĐ-UBND ngày 15/12/2021 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc giao dự toán thu, chi ngân sách năm 2022 cho các cấp, các ngành, các đơn vị;

Xét đề nghị của bộ phận phụ trách kế toán nhà trường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu quyết toán thu, chi ngân sách năm 2022 của Trường THPT Lê Hồng Phong (theo biểu đính kèm).

Hình thức công khai: trên trang website của Trường THPT Lê Hồng Phong

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các ông (bà) Phó hiệu trưởng, kế toán, cá nhân có liên quan nhà trường căn cứ Quyết định này ./

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Cổng TTĐT trường;
- Lưu: KT, VP.

HIỆU TRƯỞNG



ĐINH HỒNG TIỆP



Đơn vị: Trường THPT Lê Hồng Phong
Mã quan hệ ngân sách: 1018915
Chương: 422

QUYẾT TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2022

(Kèm theo Quyết định số 07/QĐ-THPTLHP ngày 27/03/2023 của Hiệu trưởng trường
THPT Lê Hồng Phong)

Đơn vị tính: triệu đồng

Số TT	Nội dung	Số liệu báo cáo quyết toán	Số liệu quyết toán được duyệt	Chênh lệch
A.	Quyết toán chi ngân sách nhà nước	14.032	14.032	
I	Nguồn ngân sách trong nước	14.032	14.032	
1	Kinh phí chi thường xuyên	9.875	9.875	
1.1	Kinh phí giao tự chủ	9.875	9.875	
	Trong đó			
a	Chi tiền lương, tiền công, các khoản phụ cấp đóng theo lương	8.212	8.212	
b	Chi dịch vụ, tuyên truyền liên lạc, công tác phí, vật tư văn phòng, thanh toán khác cho cá nhân,..	550	550	
c	Chi mua sắm, sửa chữa bảo dưỡng tài sản thường xuyên	220	220	
d	Chi hoạt động chuyên môn	216	216	
e	Chi thường xuyên khác (phụ cấp Đảng uỷ, thuê lao động, thuê thiết bị,...)	677	677	
2	Kinh phí chi không thường xuyên	4.157	4.157	
2.1	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	4.157	4.157	
	Trong đó			
a	Chi hỗ trợ đối tượng chính sách đóng học phí, các khoản hỗ trợ khác	757	757	
b	Chi sửa chữa, duy tu tài sản không thường xuyên	3.400	3.400	

TRƯỜNG
THPT LÊ HỒNG PHONG

